

Bản án số: 36/2025/HS-ST
Ngày 17 - 11 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - NGHỆ AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Vinh

Ông Nguyễn Trung Dũng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Đặng Hồng Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2025, tại điểm cầu Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Nghệ An và điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2025/TLST - HS ngày 03 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2025/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 11 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. **Trần Văn A;** tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày: 06/10/1991 tại xã Đông Lộc, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm Hợp Thắng, xã Đông Lộc, tỉnh Nghệ An; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn lớp 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Văn G, sinh năm 1964 và bà Đào Thị Ch, sinh năm 1965; có vợ: Phan Thị Thu H và có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 156/2023/HS - ST ngày 30/5/2023 của Toà án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Nghệ An) xử phạt 18 tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong án phạt tù ngày 28/6/2024. Nhân thân: Ngày 14/11/2008, bị Ủy ban nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 146/2009/HSST ngày 15/4/2009 của Toà án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2011/HSST ngày 28/7/2011 của Toà án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Nghệ An) xử phạt 09 năm tù, về tội: “Cướp tài sản”, tổng hợp với 08 tháng tù của Bản án số 146/2009/HSST ngày 15/4/2009 của Toà án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, buộc phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 09 năm 08 tháng tù. Đã chấp hành xong

quyết định của các bản án và đã được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/7/2025 cho đến nay tại Phân trại tạm giam khu vực Vinh; có mặt

2. Võ Văn T; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày: 15/11/1995 tại phường Vinh Lộc, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 3, phường Vinh Lộc, tỉnh Nghệ An; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn lớp 4/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Võ Văn Bình, sinh năm 1960 và bà Đậu Thị Hoà (đã chết); có vợ Nguyễn Thị Trang và có 03 con; tiền sự: Không; tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2022/HS - ST ngày 29/12/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Nghệ An) xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng, về tội: “Gây rối trật tự công cộng”. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/7/2025 cho đến nay tại Phân trại Tạm giam khu vực Vinh; có mặt

Bị hại: Anh Nguyễn Chí Khánh, sinh năm 1986; nơi cư trú: số nhà 457 đường Lê Viết Thuật, phường Vinh Phú, tỉnh Nghệ An; vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

+ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1983; nơi cư trú: Khối Tân Tiến, phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An; vắng mặt

+ Anh Cao Tiến H, sinh năm 1995; nơi cư trú: Khối 9, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; vắng mặt

+ Chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr, sinh năm 1989; nơi cư trú: Khối 1, phường Vinh Hưng, tỉnh Nghệ An; vắng mặt

+ Chị Phạm Thị Th, sinh năm 1985; nơi cư trú: Khối 3 phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; vắng mặt

+ Chị Trần Thị H, sinh năm 1971; nơi cư trú: Khối 1, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; vắng mặt

+ Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1997; nơi cư trú: Xóm 2, xã Lam Thành, tỉnh Nghệ An; vắng mặt

+ Anh Phùng Bá Th, sinh năm 2001; nơi cư trú: Xóm Thống Nhất, xã Đông Lộc, tỉnh Nghệ An; vắng mặt

+ Anh Lê Văn H, sinh năm 1991; nơi cư trú: Xóm 6, xã Bích Hào, tỉnh Nghệ An; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 04/3/2025, Trần Văn A sử dụng điện thoại di động gắn sim số 0392.823.891 của An gọi vào máy điện thoại di động gắn sim số 0344.770.621 của Võ Văn T nhờ Tuấn đến khu vực chợ Sơn thuộc xã Nghi Thạch, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An (nay là xã Đông Lộc, tỉnh Nghệ An) chờ An đi công việc, Tuấn đồng ý. Sau đó, Tuấn điều khiển xe mô tô nhãn hiệu

Yamaha, số loại Sirius biển kiểm soát 37B2-578.94 đến khu vực đã hẹn đón An. Khi gặp nhau thì An rủ Tuấn đi trộm cắp tài sản, Tuấn đồng ý. Đến khoảng 23 giờ 40 phút cùng ngày, Tuấn chở An đến trước cửa hàng mua bán điện thoại di động Toàn Cầu ở khối 4, thị trấn Quán Hành, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An (nay là xã Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An) do anh Nguyễn Chí Khánh làm chủ sở hữu để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, quan sát thấy không có người trông coi nên Tuấn ở ngoài cảnh giới, còn An đột nhập vào bên trong cửa hàng lấy trộm các tài sản gồm: 04 (bốn) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A15, dung lượng 128GB, màu đen; 02 (hai) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A16, dung lượng 128GB, màu đen; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A16, dung lượng 128GB, màu xanh lá; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A34, dung lượng 256GB, màu bạc; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A35, dung lượng 128GB, màu xanh dương; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A55, dung lượng 128GB, màu xanh navy; 01 (một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu DELL3520 và 500.000 đồng. Sau khi trộm cắp được tài sản thì An và Tuấn đem về cất giấu ở phía sau nhà Tuấn. Đến khoảng 11 giờ 00 phút ngày 05/3/2025, Trần Văn A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại JK140 AIR, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 37K2 - 626.32 đến nhà Tuấn lấy toàn bộ số tài sản trộm cắp được trước đó đem đi bán. Cụ thể, An đã bán cho anh Nguyễn Văn H, trú tại khối Nam Tiến, phường Hưng Bình, thành phố Vinh (cũ), tỉnh Nghệ An 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A16 với giá 2.700.000 đồng; bán cho anh Cao Tiến H, trú tại khối 9, phường Bến Thủy, thành phố Vinh (cũ), tỉnh Nghệ An 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A35 màu xanh dương với giá 4.000.000 đồng; bán cho chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr, trú tại khối 1, phường Quán Bàu, thành phố Vinh (cũ), tỉnh Nghệ An 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A16, màu xanh lá và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A34, màu bạc với giá 7.300.000 đồng; bán cho chị Phạm Thị Th, trú tại khối 3, phường Trường Thi, thành phố Vinh (cũ), tỉnh Nghệ An 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A15, màu đen với giá 1.950.000 đồng; bán cho chị Trần Thị Hoà, trú tại khối 1, phường Vinh Tân, thành phố Vinh (cũ), tỉnh Nghệ An 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A15, màu đen với giá 2.000.000 đồng; bán cho anh Nguyễn Minh T, trú tại xóm 4, xã Châu Nhân, huyện Hưng Nguyên (cũ), tỉnh Nghệ An 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A16, màu đen với giá 3.400.000 đồng; bán cho anh Phùng Bá Th, trú tại xóm Thống Nhất, xã Khánh Hợp, huyện Nghi Lộc (cũ), tỉnh Nghệ An 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A55, màu xanh navy với giá 4.500.000 đồng; bán cho anh Lê Văn H, trú tại thôn 6, xã Thanh Lâm, huyện Thanh Chương (cũ), tỉnh Nghệ An 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A15, màu đen với giá 2.200.000 đồng. Quá trình mua bán, các anh, chị: Nguyễn Văn H, Cao Tiến H, Nguyễn Minh T, Phùng Bá Th, Lê Văn H, Nguyễn Thị Quỳnh Tr, Phạm Thị Th, Trần Thị Hoà đều không biết các tài sản trên là do Trần Văn A và Võ Văn T trộm cắp được mà có. Số tiền có được từ việc bán tài sản trộm cắp nêu trên, An đã

chuyển vào tài khoản cho Võ Văn T 03 lần với tổng số tiền là 8.000.000 đồng, số tiền còn lại An sử dụng để tiêu xài cá nhân.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A15, dung lượng 128GB, màu đen và chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu DELL 3520 quá trình mang đi bán do lo sợ bị phát hiện nên An đã vứt trong một ngõ nhỏ (không nhớ địa điểm) thuộc địa bàn thành phố Vinh (cũ), tỉnh Nghệ An, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không có kết quả, không thu hồi được.

Ngày 11/3/2025, anh Nguyễn Chí Khánh đã đến Công an thị trấn Quán Hành, huyện Nghi Lộc (cũ), tỉnh Nghệ An trình báo việc bị mất trộm tài sản.

Ngày 20/7/2025, Võ Văn T đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 06/KL.ĐG ngày 09/4/2025, của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Nghi Lộc (cũ) kết luận: 04 (bốn) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A15, RAM 8GB, dung lượng 128GB, màu đen; mỗi chiếc có giá 4.490.000đồng tổng cộng 04 chiếc là 17.960.000đồng; 02 (hai) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A16, RAM 8GB, dung lượng 128GB, màu đen; mỗi chiếc có giá 6.090.000đồng tổng cộng 02 chiếc là 12.180.000đồng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A16, RAM 8GB, dung lượng 128GB, màu xanh lá có giá 6.090.000đồng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A34, RAM 8GB, dung lượng 256GB, màu bạc có giá 7.690.000đồng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A35, RAM 8GB, dung lượng 128GB, màu xanh dương có giá 7.990.000đồng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A55, RAM 8GB, dung lượng 128GB, màu xanh navy có giá 8.990.000đồng; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL 3520 core i3-1215U, RAM 8GB, kích thước màn hình 15.6 inch có giá 10.990.000đồng. Tổng giá trị 10 chiếc điện thoại di động và 01 chiếc máy tính xách tay nêu trên tại thời điểm định giá có giá trị 71.890.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 10/CT - VKSKV2 ngày 31 tháng 10 năm 2025, của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Nghệ An truy tố các bị cáo Trần Văn A và Võ Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Văn A từ 02 năm 09 tháng tù đến 03 năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/7/2025.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Văn T từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thử thách 48 tháng, về tội "Trộm cắp tại sản" tại bản án số 43/2022/HS - ST ngày 29/12/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Nghệ An). Buộc bị cáo phải chấp hình phạt chung của cả hai bản án là 04 năm đến 04 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/7/2025.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Chí Khánh đã nhận lại một số tài sản. Quá trình điều tra bị cáo Võ Văn T đã tác động gia đình bồi thường số tiền 20.000.000 đồng cho anh Nguyễn Chí Khánh, anh Khánh tiếp tục yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 5.000.000 đồng. Đối với những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã giao nộp lại số tài sản mua của bị cáo Trần Văn A cho cơ quan điều tra trả cho anh Nguyễn Chí Khánh. Quá trình điều tra những người sau yêu cầu bị cáo Trần Văn A bồi thường cụ thể: Anh Lê Văn H yêu cầu bồi thường 2.200.000 đồng; anh Phùng Bá Th yêu cầu bồi thường 4.500.000 đồng; anh Nguyễn Minh T yêu cầu bồi thường 3.400.000 đồng; chị Trần Thị Hoà yêu cầu bồi thường 2.000.000 đồng; chị Phạm Thị Th yêu cầu bồi thường 1.950.000 đồng; chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr yêu cầu bồi thường 7.300.000 đồng; anh Cao Tiến H yêu cầu bồi thường 4.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn A đồng ý bồi thường cho bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ nêu trên nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ-đen, BKS: 37B2 - 578.94; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, bên trong lắp sim điện thoại số 0344.770.621; 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đỏ-đen, BKS: 37K2-626.32; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme 10 Pro 5G, màu xanh, bên trong lắp SIM số 0392.823.891; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 006268 mang tên Trần Quang Hùng; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 37000060 mang tên Trần Văn A.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) chiếc áo khoác màu đen, sau lưng áo có chữ VERSACE; 01 (Một) chiếc áo khoác màu đen, có mũ, sau lưng áo có 02 vệt phản quang màu vàng; 01 đôi giày nhãn hiệu MLB NY màu trắng.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Nghệ An đã truy tố.

Lời nói sau cùng bị cáo Trần Văn A rất ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Võ Văn T rất ân hận về hành vi phạm tội, hiện nay hoàn cảnh gia đình khó khăn vợ ốm đau thường xuyên và đang nuôi 03 con nhỏ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an, tỉnh Nghệ An, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Nghệ An; Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh, khung hình phạt: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, vật chứng thu giữ, kết luận định giá và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 23 giờ 40 phút ngày 04/3/2025, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu bị cáo Trần Văn A và Võ Văn T đã có hành vi lén lút đột nhập vào Cửa hàng mua bán điện thoại di động Toàn Cầu do anh Nguyễn Chí Khánh ở khối 4, thị trấn Quán Hành, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An (nay là xã Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An) làm chủ, trộm cắp của anh Khánh gồm: 04 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A15, RAM 8GB, dung lượng 128GB, màu đen; 02 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A16, RAM 8GB, dung lượng 128GB, màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A16, RAM 8GB, dung lượng 128GB, màu xanh lá; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A34, RAM 8GB, dung lượng 256GB, màu bạc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A35, RAM 8GB, dung lượng 128GB, màu xanh dương; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A55, RAM 8GB, dung lượng 128GB, màu xanh navy; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL 3520 core i3-1215U, RAM 8GB, kích thước màn hình 15.6 inch và số tiền 500.000 đồng. Tổng trị giá tài sản và tiền mặt mà bị cáo Trần Văn A và Võ Văn T trộm cắp của bị hại là 72.390.000 đồng (Bảy mươi hai triệu, ba trăm chín mươi nghìn đồng). Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt quy định tại c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Nghệ An truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp

luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo đều nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của các bị cáo.

Đối với bị cáo Trần Văn A vừa là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Võ Văn T tham gia vào việc trộm cắp tài sản và cũng là người thực hành tích cực. Là người trực tiếp đột nhập vào cửa hàng để trộm cắp tài sản. Sau khi trộm cắp được số tài sản trên bị cáo là người trực tiếp đưa tài sản đi bán lấy tiền tiêu xài. Ngoài ra, bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án đưa ra xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 30/5/2023, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Nghệ An) xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 28/6/2024 chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội “Trộm cắp tài sản” với lỗi cố ý nên thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó, bị cáo Trần Văn A giữ vai trò chính trong vụ án.

Đối với bị cáo Võ Văn T là người có đầy đủ năng lực hành vi nhưng khi được bị cáo Trần Văn A khởi xướng và rủ rê, lôi kéo tham gia vào việc trộm cắp tài sản bị cáo không từ chối mà đồng ý cùng với bị cáo An tích cực thực hiện hành vi phạm tội. Khi bị cáo An đột nhập vào cửa hàng của anh Khánh để trộm cắp tài sản Tuấn đứng ngoài cảnh giới. Sau khi bị cáo An bán số tài sản trộm cắp được đã chuyển cho Tuấn 8.000.000 đồng để Tuấn tiêu xài. Do đó, bị cáo Võ Văn T đồng phạm với Trần Văn A và có vai trò thấp hơn so với bị cáo An trong vụ án. Ngoài ra, ngày 29/12/2022, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Nghệ An) xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng, về tội: “Gây rối trật tự công cộng”; đang trong thời gian thử thách của bản án trước nhưng bị cáo không tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên thuộc trường hợp giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Võ Văn T quá trình điều tra đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại anh Nguyễn Chí Khánh số tiền 20.000.000 đồng. Sau khi phạm tội đã đến Cơ quan công an đầu thú; bị hại

có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo đều có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Trần Văn A là người có vai trò chính trong vụ án và chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Võ Văn T có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, cần xem xét để lên một mức án tương xứng với hành vi, vai trò của các bị cáo trong vụ án để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Cần áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian đủ để các bị cáo tu dưỡng, rèn luyện bản thân và cũng đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm. Do bị cáo Võ Văn T phạm tội trong thời gian thử thách nên áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của cả hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung:

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các tài sản do bị cáo Trần Văn A và Võ Văn T trộm cắp của anh Nguyễn Chí Khánh được định giá cụ thể: 04 (bốn) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A15, RAM 8GB, dung lượng 128GB, màu đen; mỗi chiếc có giá 4.490.000đồng tổng cộng 04 chiếc là 17.960.000đồng; 02 (hai) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A16, RAM 8GB, dung lượng 128GB, màu đen; mỗi chiếc có giá 6.090.000đồng tổng cộng 02 chiếc là 12.180.000đồng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A16, RAM 8GB, dung lượng 128GB, màu xanh lá có giá 6.090.000đồng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A34, RAM 8GB, dung lượng 256GB, màu bạc có giá 7.690.000đồng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A35, RAM 8GB, dung lượng 128GB, màu xanh dương có giá 7.990.000đồng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A55, RAM 8GB, dung lượng 128GB, màu xanh navy có giá 8.990.000đồng; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL 3520 core i3-1215U, RAM 8GB, kích thước màn hình 15.6 inch có giá 10.990.000đồng và 500.000 đồng tiền mặt. Tổng toàn bộ tài sản do hai bị cáo chiếm đoạt là 72.390.000 đồng (Bảy mươi hai triệu, ba trăm chín mươi nghìn đồng).

Trong quá trình điều tra anh Nguyễn Chí Khánh đã nhận lại các tài sản gồm: 03 (bốn) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A15, RAM 8GB, dung lượng 128GB, màu đen; mỗi chiếc có giá 4.490.000 đồng tổng cộng 03 chiếc là 13.470. 000 đồng; 02 (hai) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A16, RAM 8GB, dung lượng 128GB, màu đen; mỗi chiếc có giá 6.090.000 đồng tổng

cộng 02 chiếc là 12.180.000đồng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A16, RAM 8GB, dung lượng 128GB, màu xanh lá có giá 6.090.000 đồng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A34, RAM 8GB, dung lượng 256GB, màu bạc có giá 7.690.000 đồng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A35, RAM 8GB, dung lượng 128GB, màu xanh dương có giá 7.990.000đồng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A55, RAM 8GB, dung lượng 128GB, màu xanh navy có giá 8.990.000 đồng. Tổng cộng anh Khánh đã nhận lại 09 chiếc điện thoại.

Những tài sản không thu hồi được gồm: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A15, RAM 8GB, dung lượng 128GB, màu đen; mỗi chiếc có giá 4.490.000đồng; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL 3520 core i3-1215U, RAM 8GB, kích thước màn hình 15.6 inch có giá 10.990.000đồng. Tổng cộng: 15.480.000đồng.

Quá trình điều tra anh Nguyễn Chí Khánh tiếp tục yêu cầu các bị cáo bồi thường 5.000.000 đồng, lý do yêu cầu là tài sản của anh trước khi bị các bị cáo trộm cắp là tài sản mới nhưng khi thu hồi lại đã qua sử dụng. Do đó, giá trị tài sản bị giảm sút và số tiền anh yêu cầu là số tiền do giảm sút giá trị của tài sản. Do đó, việc anh Khánh yêu cầu bồi thường 5.000.000đồng là có căn cứ;

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án yêu cầu bị cáo Trần Văn A bồi thường cụ thể gồm: Anh Lê Văn H yêu cầu bồi thường 2.200.000 đồng; anh Phùng Bá Th yêu cầu bồi thường 4.500.000 đồng; anh Nguyễn Minh T yêu cầu bồi thường 3.400.000 đồng; chị Trần Thị Hoà yêu cầu bồi thường 2.000.000 đồng; chị Phạm Thị Th yêu cầu bồi thường 1.950.000 đồng; chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr yêu cầu bồi thường 7.300.000 đồng; anh Cao Tiến H yêu cầu bồi thường 4.000.000 đồng. Tổng cộng là 25.300.000đồng. Những người này yêu cầu bị cáo Trần Văn A bồi thường là do đã phải trả lại số tiền cho những người trực tiếp mua điện thoại mà bị cáo An bán.

Căn cứ biên bản định giá, lời khai của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có căn cứ khẳng định tài sản của bị hại trước khi các bị cáo trộm cắp là tài sản mới, chưa sử dụng. Sau khi các chủ cửa hàng điện thoại mua của bị cáo An và bán cho người tiêu dùng những người mua điện thoại đã sử dụng một thời gian. Khi thu hồi trả lại cho bị hại giá trị tài sản có phần bị giảm sút. những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trên đều là chủ cửa hàng điện thoại đã trả lại toàn bộ số tiền cho những người đã mua điện thoại; 09 chiếc điện thoại đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Do đó, những người liên quan yêu cầu bị cáo Trần Văn A có nghĩa vụ bồi thường là có căn cứ. Trong vụ án này hiệt hại xảy ra là do hành vi trái pháp luật của cả hai bị cáo gây ra. Do đó, các bị cáo phải liên đới bồi thường cho bị hại theo quy định tại các Điều 584; 585; 586 và Điều 587 Bộ luật dân sự. Bị cáo

Trần Văn A được xác định có vai trò chính và lớn hơn đối với bị cáo Tuấn nên bị cáo An phải có nghĩa vụ lớn hơn so với bị cáo Tuấn. Bị cáo Tuấn đã khắc phục cho bị hại số tiền 20.000.000đồng. Bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 5000.000 đồng, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan yêu cầu bị cáo Trần Văn A bồi thường tổng số tiền 25.300.000đồng. Tại phiên tòa bị cáo Võ Văn An đồng ý chấp nhận yêu cầu bồi thường của anh Nguyễn Chí Khánh và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận buộc bị cáo Trần Văn A bồi thường.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Air Blade , màu đỏ - đen, số loại JK 140 AIR; số khung: RLHJK1409NZ069867, số máy: JK14E0121864; BKS: 37K2 - 626.32; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme 10 Pro 5G, màu xanh gắn sim số 0392.823.891; số IMEI: 862734065234198; 01(một) xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đỏ - đen, số khung: RLCS5C6H0EY064984; số máy: 5C6H065004; BKS: 37B2 - 578.94; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone X, màu trắng và sim điện thoại số 0344.770.621; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 006268 mang tên Trần Quang Hùng; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 37000060 mang tên Trần Văn A là phương tiện, đồ vật các bị cáo sử dụng trong quá trình phạm tội tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 (một) áo khoác màu đen, sau lưng áo có chữ VERSACE; 01 (Một) chiếc áo khoác màu đen, có mũ, sau lưng áo có 02 vệt phản quang; 01 (một) đôi giày nhãn hiệu MLB NY màu trắng không còn giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) quần dài nam màu xám đen, 01 (một) áo khoác nam màu xám, 05 (năm) áo khoác nam màu đen, 01 (một) áo khoác da nam màu đen - thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn A; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu xám do chị Phan Thị Thu Hà giao nộp - không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Hà là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Văn A 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 21/7/2025.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Văn T 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 48 tháng về tội "Gây rối trật tự công cộng" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2022/HS - ST ngày 29/12/2022 của Toà án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Nghệ An). Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/7/2025.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584; 585; 586; 587 và Điều 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Trần Văn A bồi thường cụ thể cho những người sau:

Bồi thường cho anh Nguyễn Chí Khánh số tiền 5.000.000 đồng; bồi thường cho anh Lê Văn H số tiền 2.200.000 đồng; bồi thường cho anh Phùng Bá Th số tiền 4.500.000 đồng; bồi thường cho anh Nguyễn Minh T số tiền 3.400.000 đồng; bồi thường cho chị Trần Thị Hoà số tiền 2.000.000 đồng; bồi thường cho chị Phạm Thị Th số tiền 1.950.000 đồng; bồi thường cho chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr số tiền 7.300.000 đồng; bồi thường cho anh Cao Tiến H số tiền 4.000.000 đồng.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu sung quỹ nhà nước gồm: với 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đỏ - đen, số loại JK 140 AIR; số khung: RLHJK1409NZ069867, số máy: JK14E0121864; BKS: 37K2 - 626.32; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 006268 mang tên Trần Quang Hùng; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 37000060 mang tên Trần Văn A; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme 10 Pro 5G, màu xanh gắn sim số 0392.823.891; số IMEI: 862734065234198; 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đỏ - đen, số khung: RLCS5C6H0EY064984; số máy: 5C6H065004; BKS: 37B2 - 578.94; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone X, màu trắng và sim điện thoại số 0344.770.621

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) áo khoác màu đen, sau lưng áo có chữ VERSACE; 01 (Một) chiếc áo khoác màu đen, có mũ, sau lưng áo có 02 vệt phản quang; 01 (một) đôi giày nhãn hiệu MLB NY màu trắng.

Hiện các vật chứng đang lưu giữ tại kho vật chứng phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Nghệ An. (Đặc điểm tình trạng vật chứng đúng Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 13/11/2025 giữa Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An với Trưởng phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Nghệ An).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, d, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý

và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Văn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.517.500 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo Võ Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 2;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Phòng THADS khu vực 2;
- Phân trại tạm giam khu vực Vinh;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Phương